

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2022**/HS-ST
Ngày 07-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vân;

Ông Lê Văn Lại.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Nguyên Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoàng Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **73/2021/TLST-HS** ngày 13 tháng 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Á, sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Hoàng Thị T; có vợ tên Đặng Thị N và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/5/2021 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Anh Hoàng Bảo N, sinh năm 1991; trú tại: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

Người làm chứng: Anh Lê Hoàng Bảo T, sinh năm 1980 và Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1983; cùng trú tại: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước trong việc nhà của anh N sử dụng chung vách tường với nhà của bà T (là bà ngoại của bị cáo Nguyễn Văn Á), giữa hai bên

nhiều lần cãi nhau trong việc anh N phải tự xây riêng vách tường nhà của mình. Đến khoảng 18 giờ, ngày 21/02/2021, sau khi đã uống rượu, bị cáo Nguyễn Văn Á điều khiển xe mô tô biển số 70H-7040 chở theo cô ruột là bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1979, ngụ ấp Thanh Thuận, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành đi đến nhà của anh N để nói chuyện tranh chấp. Trong lúc nói chuyện thì giữa bị cáo Á và anh N và bà Hoàng Thị Đ (mẹ ruột N) xảy ra mâu thuẫn với nhau. Bà Th gọi điện thoại cho ba ruột của Á là ông Nguyễn Văn P đến nhà anh N để can ngăn sự việc. Lúc này, có ông Nguyễn Thanh T là em ruột của ông P, ngụ gần nhà của anh N có đi chợ ngang qua nhà anh N thì thấy cãi nhau nên dừng xe lại vào xem. Khi thấy vợ mình là bà Nguyễn Thị Thanh T cùng cháu vợ là bị cáo Á đi thời gian lâu mà chưa thấy về, sợ xảy xa cãi nhau, nên ông Trần Lê D đi đến nhà anh N xem sự việc. Lúc này, anh Huỳnh Công H là con ruột của bà Th từ xã Đồng Khởi xuống thăm mẹ nhưng không thấy bà Th ở nhà nên hỏi chị ruột của mình thì biết bà Th đang ở nhà của anh N, nên anh H đi bằng xe mô tô không xác định được biển số đến nhà anh N xem sự việc.

Tại nhà của anh N, giữa Á và anh N xảy ra xô xát với nhau bằng tay không. Sau đó, anh N lấy một thanh kim loại, màu trắng bạc, kích thước 36,5cm để đánh Á. Á một mình chạy vào nhà bà T lấy một cây dao (loại dao Thái Lan) cán màu vàng, kích thước 10cm, lưỡi dao bằng kim loại sắc nhọn, kích thước 12cm trên bàn gỗ trong phòng khách rồi chạy ra quơ chém anh N **hiều nhất, gây thương tích trên vùng cổ sau, vai phải, vai trái, cánh tay trái, hông trái, lưng phải và tay trái**. Thấy Á chém anh N nên ông P vào can ngăn thì bị Á dùng dao quơ trúng tay bị thương và ông D tiếp tục xông vô ngăn cản Á và N, rồi giật lấy dao của Á bẻ gãy rồi giữa cán dao và lưỡi dao ném trước sÁ nhà anh N. Do thấy anh N bị chảy máu nhiều nên Á dùng xe mô tô chạy về nhà còn ông P được đưa đi khâu vết thương và anh N được đưa đi cấp cứu đến ngày 01-3-2021 thì xuất viện.

Ngày 05-3-2021, anh Hoàng Bảo N có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Á. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, Nguyễn Văn Á đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 31/2021/TgT ngày 15-3-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Bảo N, sinh năm 1991 do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Quá trình điều tra, bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và bị can đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại Hoàng Bảo N **20.000.000 đồng**, bị hại N yêu cầu bồi thường tổng số tiền 50.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 75/CT-VKSCT ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Á về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, **Điều 38** Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn A** từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng như bị hại yêu cầu. Gia đình bị cáo đã bồi thường 20.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 30.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng hơn 18 giờ, ngày 21/02/2021, tại ấp Thanh Thuận, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, do mâu thuẫn từ trước, bị cáo Nguyễn Văn A dùng dao (loại dao Thái Lan) là hung khí nguy hiểm, chém nhiều nhát vào người của anh Hoàng Bảo N gây thương tích với tỷ lệ 12% tổn thương cơ thể. Do đó, hành vi của bị cáo A đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, quá trình điều tra, bị hại N cho rằng ngoài A thì còn có ông Nguyễn Văn P và ông Nguyễn Thanh T cùng gây thương tích cho bị hại. Nhưng tại phiên tòa, bị hại lại cho rằng, ngoài bị cáo A thì còn có ông Trần Lê D và anh Huỳnh Công H cùng gây thương tích cho bị hại. Thấy rằng, bị hại N không xác định được chính xác ai là người cùng với A gây thương tích cho anh và gây thương tích như thế nào. Hung khí là con dao bị gãy là do đâu thì anh cũng không biết. Bên cạnh đó, hiện trường vụ án cũng thể hiện việc ông D, anh H gây thương tích cho anh N như lời trình bày của anh N là không có khả năng xảy ra. Ngoài ra, vật chứng là con dao bị gãy, vết thương trên tay của ông P phù hợp với lời khai của người làm chứng và hiện trường vụ án. Do đó, anh N cho rằng anh

H dùng gạch đập vào đầu mình và ông D ôm bị hại để bị cáo đâm là không có cơ sở. Bởi lẽ, thương tích của bị hại không có vết thương nào ở vị trí đầu và những người làm chứng đều xác định là chỉ có bị cáo A gây thương tích cho bị hại, ngoài ra không thấy còn có ai cùng bị cáo A gây thương tích cho anh N.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương và hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo giải quyết mâu thuẫn bằng cách dùng dao chém vào cổ sau, vai phải, vai trái, cánh tay trái, hông trái, lưng phải và tay trái của bị hại gây thương tích 12% tỷ lệ tổn thương cơ thể. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét đến nhÃ thÃ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về áp dụng hình phạt: Xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cùng với các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, nên Hội đồng xét xử quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo theo Điều 54 của Bộ luật hình sự cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 và 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584 và Điều 590 của Bộ luật DÃ sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

[7.1] Về bồi thường thiệt hại: Anh N yêu cầu bị cáo A bồi thường thiệt hại tổng cộng 50.000.000 đồng và bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại như yêu cầu. Ghi nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 30.000.000 đồng.

[7.2] Về vật chứng vụ án: 01 cán dao Thái Lan, màu vàng, kích thước 10 cm; 01 lưỡi dao kim loại sắt nhọn, kích thước 12 cm; 01 thanh kim loại màu trắng bạc, kích thước 36,5 cm; 02 viên gạch ống bị vỡ một phần đầu gạch và nhiều mảnh vỡ, là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 1.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự; Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Ân** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Ân** 01 (một) năm tù. **Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/5/2021.**

2. Về bồi thường: Ghi nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cán dao Thái Lan, màu vàng, kích thước 10 cm; 01 lưỡi dao kim loại sắt nhọn, kích thước 12 cm; 01 thanh kim loại màu trắng bạc, kích thước 36,5 cm; 02 viên gạch ống bị vỡ một phần đầu gạch và nhiều mảnh vỡ.

4. Về án phí: Bị cáo Ân phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn **15 (mười lăm)** ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV **06**;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS.
- **Bị cáo**;
- **Bị hại**;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

Trần Thị N Phụng